



1. Nghe – viết

Mèo con rình bắt  
Cái đuôi của mình  
Vỗ phải, vỗ trái  
Đuôi chạy vòng quanh.  
Mèo con nhanh thế  
Đuôi còn nhanh hơn

Mèo con



Mèo dừng lại nghỉ  
Đuôi vẫy chờn vờn.  
Cả trưa tất bật  
Chẳng bắt được gì  
Mèo con mệt quá  
Ôm đuôi ngủ khi.

PHÙNG PHƯƠNG QUÝ

(2). Tìm chữ hoặc dấu thanh phù hợp:

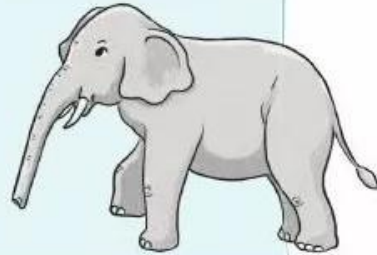
a) Chữ **l** hay **n**?

Trông xa tưởng **l**à mèo  
**n**ào ngờ **n**ại là chim  
Ban ngày ngủ **l**im đim  
Ban đêm **n**ùng bắt chuột.  
(Là con gì?)



b) **Dấu hỏi** hay **dấu ngã**?

Con gì **mũi thông** đến chân  
**Đeo** đai, khéo léo, **chăng** cần đến tay?  
(Là con gì?)



**(3).** Chọn tiếng trong ngoặc đơn phù hợp với ô trống:

a) (nặng, lặng): ■ lē, ■ nề

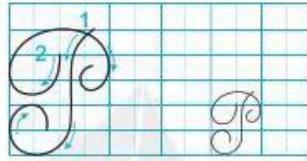
(lo, no): ■ lắng, ■ đủ

b) (vẻ, vễ): ■ tranh, ■ mặt

(mở, mớ): cửa ■, ■ gà

**4.** Tập viết

a) Viết chữ hoa:



b) Viết ứng dụng:

Phố phường tấp nập, đông vui.